

Chương VIII. BIỂU MẪU HỢP ĐỒNG

Mục này bao gồm các biểu mẫu mà sau khi ghi thông tin hoàn chỉnh sẽ trở thành một phần của Hợp đồng. Mẫu bảo lãnh thực hiện hợp đồng và Mẫu bảo lãnh tiền tạm ứng dành cho Nhà thầu trúng thầu ghi thông tin và hoàn chỉnh sau khi được trao hợp đồng.

Mẫu số 13 (Webform trên Hệ thống)

THƯ CHẤP THUẬN E-HSDT VÀ TRAO HỢP ĐỒNG⁽¹⁾

_____, ngày ____ tháng ____ năm ____

Kính gửi: _____ [*Hệ thống trích xuất tên Nhà thầu trúng thầu*] (sau đây gọi tắt là “Nhà thầu”)

Về việc: *Thông báo chấp thuận E-HSDT và trao hợp đồng*

Căn cứ Quyết định số ____ ngày ____ tháng ____ năm ____ của _____ [*Hệ thống trích xuất tên chủ đầu tư*] (sau đây gọi tắt là “Chủ đầu tư”) về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu _____ [*Hệ thống trích xuất tên, số hiệu gói thầu*], Chủ đầu tư thông báo chấp thuận E-HSDT và trao hợp đồng cho Nhà thầu để thực hiện gói thầu ____ [*Hệ thống trích xuất tên, số hiệu gói thầu.*] với giá hợp đồng là ____ [*Hệ thống trích xuất giá trúng thầu trong quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu*] với thời gian thực hiện gói thầu là ____ [*Hệ thống trích xuất thông tin trong quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu*].

Đề nghị đại diện hợp pháp của Nhà thầu tiến hành hoàn thiện và ký kết hợp đồng với Chủ đầu tư theo kế hoạch như sau:

Trường hợp hoàn thiện hợp đồng thông qua phương tiện điện tử:

- Thời gian hoàn thiện hợp đồng: ____ [*ghi thời gian hoàn thiện hợp đồng*];
- Địa chỉ phương tiện điện tử: ____ [*ghi đường link, tên đăng nhập, mật khẩu (nếu có)...*];
- Việc ký biên bản hoàn thiện hợp đồng (nếu có) thực hiện trên Hệ thống.

Trường hợp hoàn thiện hợp đồng trực tiếp:

- Thời gian hoàn thiện hợp đồng: ____ [*ghi thời gian hoàn thiện hợp đồng*], tại địa điểm⁽²⁾ ____ [*ghi địa điểm hoàn thiện hợp đồng*].

Đề nghị Nhà thầu thực hiện biện pháp bảo đảm thực hiện hợp đồng theo Mẫu số 15 Phần 3 của E-HSMT với số tiền ____ và thời gian hiệu lực ____ [*ghi số tiền tương ứng và thời gian có hiệu lực theo quy định tại Mục 5.2 E-ĐKCT của E-HSMT*].

Văn bản này là một phần không thể tách rời của hồ sơ hợp đồng. Sau khi nhận được văn bản này, Nhà thầu hoàn thiện, ký kết hợp đồng và thực hiện biện pháp bảo đảm thực hiện hợp đồng theo yêu cầu nêu trên. Chủ đầu tư sẽ từ chối hoàn thiện, ký kết hợp đồng với Nhà thầu trong trường hợp phát hiện năng lực hiện tại của Nhà thầu không đáp ứng yêu cầu thực hiện gói thầu.

Nếu đến ngày___ tháng___ năm___⁽³⁾ mà Nhà thầu không tiến hành hoàn thiện, ký kết hợp đồng hoặc từ chối hoàn thiện, ký kết hợp đồng hoặc không thực hiện biện pháp bảo đảm thực hiện hợp đồng theo các yêu cầu nêu trên thì Nhà thầu sẽ bị loại và không được nhận lại bảo đảm dự thầu.

Ghi chú:

(1) Trong quá trình hoàn thiện hợp đồng, các bên phải điền đầy đủ và đưa toàn bộ nội dung, bao gồm cả các nội dung hiệu chỉnh, bổ sung, làm rõ trong quá trình lựa chọn nhà thầu, hoàn thiện hợp đồng (nếu có) vào điều kiện cụ thể của hợp đồng để hình thành tài liệu hợp đồng điện tử.

(2) Khuyến khích thực hiện hoàn thiện hợp đồng qua phương tiện điện tử. Trường hợp việc hoàn thiện hợp đồng thực hiện trực tiếp thì Chủ đầu tư điền thông tin về địa điểm (văn phòng, cơ quan Chủ đầu tư...) để Nhà thầu đến tiến hành hoàn thiện hợp đồng.

(3) Ghi thời gian phù hợp với thời gian quy định trong Mẫu bảo lãnh dự thầu.

HỢP ĐỒNG ĐIỆN TỬ⁽¹⁾

(Hợp đồng điện tử)

_____, ngày ____ tháng ____ năm ____

Hợp đồng số: _____ [*Chủ đầu tư/đơn vị được ủy quyền kê khai thông tin*]

Gói thầu: _____ [*Hệ thống trích xuất theo thông báo kết quả lựa chọn nhà thầu*]

Thuộc dự án: _____ [*Hệ thống trích xuất theo thông báo kết quả lựa chọn nhà thầu*]

- Căn cứ⁽²⁾ ____ (*Bộ luật Dân sự ngày 24 tháng 11 năm 2015*) [*Chủ đầu tư kê khai thông tin*];

- Căn cứ⁽²⁾ ____ (*Luật Đấu thầu ngày 23 tháng 06 năm 2023 (được sửa đổi, bổ sung tại Luật số 57/2024/QH15, Luật số 90/2025/QH15)*) [*Chủ đầu tư kê khai thông tin*];

- Căn cứ Quyết định số ____ ngày ____ tháng ____ năm ____ của ____ về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu ____ [*ghi tên gói thầu*] và Thông báo chấp thuận E-HSDT và trao hợp đồng số ____ ngày ____ tháng ____ năm ____ của Chủ đầu tư [*Hệ thống trích xuất theo thông báo kết quả lựa chọn nhà thầu*]

- Căn cứ biên bản hoàn thiện hợp đồng đã được Chủ đầu tư và nhà thầu trúng thầu ký ngày ____ tháng ____ năm ____ [*Chủ đầu tư kê khai thông tin*]

- Các căn cứ khác (nếu có). [*Hệ thống để trường ký tự để Chủ đầu tư/Đơn vị được ủy quyền và nhà thầu tự kê khai*]

Chúng tôi, đại diện cho các bên ký hợp đồng, gồm có:

Đối với trường hợp Chủ đầu tư trực tiếp ký kết và quản lý thực hiện hợp đồng với nhà thầu:

Chủ đầu tư (sau đây gọi là Bên A)

Tên Chủ đầu tư: _____ [*Hệ thống trích xuất*]

Địa chỉ: _____ [*Hệ thống trích xuất*]

Điện thoại: _____ [*Hệ thống trích xuất*]

Fax: _____

E-mail: _____ [*Hệ thống trích xuất*]

⁽¹⁾ Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu, nội dung hợp đồng theo mẫu này có thể sửa đổi, bổ sung cho phù hợp, đặc biệt là đối với các nội dung khi hoàn thiện hợp đồng có sự khác biệt so với E-ĐKCT.

⁽²⁾ Cập nhật các văn bản quy phạm pháp luật theo quy định hiện hành.

Tài khoản: _____ [*Chủ đầu tư kê khai thông tin*]

Mã số thuế: _____ [*Hệ thống trích xuất*]

Đại diện là ông/bà: _____ [*Hệ thống trích xuất*]

Chức vụ: _____ [*Hệ thống trích xuất*]

Đối với trường hợp Chủ đầu tư ủy quyền ký kết và quản lý hợp đồng:

Chủ đầu tư

Tên Chủ đầu tư: _____ [*Hệ thống trích xuất*]

Địa chỉ: _____ [*Hệ thống trích xuất*]

Điện thoại: _____ [*Hệ thống trích xuất*]

Fax:

E-mail: _____ [*Hệ thống trích xuất*]

Tài khoản: _____ [*Chủ đầu tư kê khai thông tin*]

Mã số thuế: _____ [*Hệ thống trích xuất*]

Đại diện là ông/bà: _____ [*Hệ thống trích xuất*]

Chức vụ: _____ [*Hệ thống trích xuất*]

Đơn vị được ủy quyền (sau đây gọi là Bên A)

Tên Đơn vị được ủy quyền: _____ [*Hệ thống trích xuất*]

Địa chỉ: _____ [*Hệ thống trích xuất*]

Điện thoại: _____ [*Hệ thống trích xuất*]

Fax:

E-mail: _____ [*Hệ thống trích xuất*]

Tài khoản: _____; [*Chủ đầu tư/Đơn vị được ủy quyền kê khai thông tin*]

Mã số thuế: _____ [*Hệ thống trích xuất*]

Đại diện là ông/bà: _____ [*Hệ thống trích xuất*]

Chức vụ: _____ [*Hệ thống trích xuất*]

Giấy ủy quyền ký hợp đồng số ___ ngày ___ tháng ___ năm ___ (*trường hợp được ủy quyền*) [*Đơn vị được ủy quyền kê khai thông tin*].

Nhà thầu (sau đây gọi là Bên B)

Tên nhà thầu: _____ [*Chủ đầu tư kê khai*]

Địa chỉ: _____ [*Hệ thống trích xuất*]

Điện thoại: _____ [*Hệ thống trích xuất*]

Fax:

E-mail: _____ [Hệ thống trích xuất]

Tài khoản: _____

Mã số thuế: _____ [Hệ thống trích xuất]

Đại diện là ông/bà: _____ [Hệ thống trích xuất]

Chức vụ: _____ [Hệ thống trích xuất]

Hai bên thỏa thuận ký kết hợp đồng hợp đồng xây lắp với các nội dung sau:

Điều 1. Đối tượng hợp đồng

Bên A giao cho bên B thực hiện việc thi công xây dựng, lắp đặt công trình theo đúng thiết kế.

Điều 2. Thành phần hợp đồng

Thành phần hợp đồng và thứ tự ưu tiên pháp lý như sau:

1. Văn bản hợp đồng, kèm theo các phụ lục hợp đồng;
2. E-ĐKCT của hợp đồng đã được điền đầy đủ các nội dung chi tiết và bao gồm cả các nội dung hiệu chỉnh, bổ sung, làm rõ trong quá trình lựa chọn nhà thầu, hoàn thiện hợp đồng (nếu có);
3. Biên bản hoàn thiện hợp đồng;
4. E-ĐKC của hợp đồng;
5. Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu;
6. Thư chấp thuận E-HSĐT và trao hợp đồng;
7. E-HSĐT và các văn bản làm rõ E-HSĐT của Nhà thầu;
8. E-HSMT và các tài liệu sửa đổi, làm rõ E-HSMT (nếu có);
9. Các tài liệu khác quy định tại E-ĐKCT.

Điều 3. Trách nhiệm của Bên A

Bên A cam kết thanh toán cho Bên B theo giá hợp đồng quy định tại Điều 5 của hợp đồng này theo phương thức được quy định tại điều kiện cụ thể của hợp đồng cũng như thực hiện đầy đủ nghĩa vụ và trách nhiệm khác được quy định tại điều kiện chung và điều kiện cụ thể của hợp đồng.

Điều 4. Trách nhiệm của Bên B

Nhà thầu cam kết thi công công trình theo thiết kế đồng thời cam kết thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ và trách nhiệm được nêu trong điều kiện chung và điều kiện cụ thể của hợp đồng.

Điều 5. Giá hợp đồng và phương thức thanh toán

1. Giá hợp đồng: _____ [ghi rõ giá trị bằng số, bằng chữ và đồng tiền ký hợp đồng].

a) Giá hợp đồng đối với hợp đồng trọn gói:

b) Giá hợp đồng đối với hợp đồng theo đơn giá cố định:

- Giá hợp đồng ban đầu (không bao gồm thuế);

- Giá trị thuế

- Dự phòng.

c) Giá hợp đồng đối với hợp đồng theo đơn giá điều chỉnh:

- Giá hợp đồng ban đầu (không bao gồm thuế);

- Giá trị thuế

- Dự phòng: trong đó nêu rõ giá trị trượt giá tạm tính trên cơ sở dự kiến trượt giá và quy định pháp luật về quản lý chi phí.

d) Giá hợp đồng đối với hợp đồng theo kết quả đầu ra:

2. Phương thức thanh toán: _____ [Hệ thống trích xuất phương thức thanh toán theo quy định tại Mục 44.1 E-ĐKCT].

Điều 6. Loại hợp đồng

Loại hợp đồng: _____ [Hệ thống trích xuất loại hợp đồng theo E-ĐKCT].

Điều 7. Thời gian thực hiện hợp đồng: _____ [Chủ đầu tư/Đơn vị được ủy quyền kê khai thông tin về thời gian thực hiện hợp đồng phù hợp với quy định tại Mục 28 E-ĐKC, E-HSĐT và kết quả hoàn thiện hợp đồng giữa hai bên].

Điều 8. Hiệu lực hợp đồng

1. Hợp đồng có hiệu lực kể từ _____ [Chủ đầu tư/Đơn vị được ủy quyền kê khai thông tin về ngày có hiệu lực của hợp đồng].

2. Hợp đồng hết hiệu lực sau khi hai bên tiến hành thanh lý hợp đồng theo luật định.

Hợp đồng được lập trên sự chấp thuận của tất cả các bên.

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA

NHÀ THẦU

[xác nhận, chữ ký số]

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA

CHỦ ĐẦU TƯ/ĐƠN VỊ ĐƯỢC ỦY QUYỀN

[xác nhận, chữ ký số]

PHỤ LỤC BẢNG GIÁ HỢP ĐỒNG

(Kèm theo hợp đồng số _____, ngày ____ tháng ____ năm ____)

Phụ lục này được lập trên cơ sở yêu cầu nêu trong E-HSMT, E-HSDT và những thỏa thuận đã đạt được trong quá trình hoàn thiện hợp đồng, bao gồm giá (thành tiền) cho từng hạng mục, nội dung công việc.

Giá (thành tiền) cho từng hạng mục, nội dung công việc đã bao gồm các chi phí về thuế, phí, lệ phí (nếu có) theo thuế suất, mức phí, lệ phí tại thời điểm 28 ngày trước ngày có thời điểm đóng thầu theo quy định và chi phí dự phòng.

BẢNG GIÁ HỢP ĐỒNG

(áp dụng cho hợp đồng trọn gói)

STT	Mô tả công việc ⁽²⁾	Đơn vị tính	Giá theo các hạng mục ⁽³⁾
1	Hạng mục công việc 1		
2	Hạng mục công việc 2		
..			
Tổng cộng: _____ <i>[Hệ thống tự tính]</i>			

**ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NHÀ
THẦU**

*[ghi tên, chức danh, ký tên và
đóng dấu]*

**ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA CHỦ
ĐẦU TƯ**

*[ghi tên, chức danh, ký tên và
đóng dấu]*

BẢNG GIÁ HỢP ĐỒNG

(áp dụng cho hợp đồng theo đơn giá)

STT	Mô tả công việc	Yêu cầu kỹ thuật/ Chỉ dẫn kỹ thuật	Đơn vị tính	Khối lượng	Đơn giá	Thành tiền
I	Hạng mục 1:					
1						
2						
3						
II	Hạng mục 2:					
1						
2						
3						
III	Hạng mục...					
...					
Giá hợp đồng (Kết chuyển sang Điều 5 của Hợp đồng)						

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NHÀ THẦU

[ghi tên, chức danh, ký tên và
đóng dấu]

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA CHỦ ĐẦU TƯ

[ghi tên, chức danh, ký tên và
đóng dấu]

BẢO LÃNH THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG

_____, ngày ____ tháng ____ năm ____

Kính gửi: _____ [ghi tên Chủ đầu tư]

(sau đây gọi là Chủ đầu tư)

Theo đề nghị của _____ [ghi tên Nhà thầu] (sau đây gọi là Nhà thầu) là Nhà thầu đã trúng thầu gói thầu _____ [ghi tên gói thầu] và cam kết sẽ ký kết hợp đồng xây lắp cho gói thầu trên (sau đây gọi là hợp đồng);⁽¹⁾

Theo quy định trong E-HSMT (hoặc hợp đồng), Nhà thầu phải nộp cho Chủ đầu tư bảo lãnh của một ngân hàng với một khoản tiền xác định để bảo đảm nghĩa vụ và trách nhiệm của mình trong việc thực hiện hợp đồng;

Chúng tôi, _____ [ghi tên của ngân hàng] có trụ sở đăng ký tại _____ [ghi địa chỉ của ngân hàng⁽³⁾] (sau đây gọi là “Ngân hàng”), xin cam kết bảo lãnh cho việc thực hiện hợp đồng của Nhà thầu với số tiền là _____ [ghi rõ giá trị bằng số, bằng chữ và đồng tiền sử dụng như yêu cầu quy định tại Mục 5.2 E-ĐKCT]. Chúng tôi cam kết thanh toán vô điều kiện, không hủy ngang cho Chủ đầu tư bất cứ khoản tiền nào trong giới hạn _____ [ghi số tiền bảo lãnh] như đã nêu trên, khi có văn bản của Chủ đầu tư thông báo Nhà thầu vi phạm hợp đồng trong thời hạn hiệu lực của bảo lãnh thực hiện hợp đồng.

Bảo lãnh này có hiệu lực kể từ ngày phát hành cho đến hết ngày ____ tháng ____ năm ____.⁽³⁾

Đại diện hợp pháp của ngân hàng

[ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

Ghi chú:

(1) Nếu ngân hàng bảo lãnh yêu cầu phải có hợp đồng đã ký mới cấp giấy bảo lãnh thì Chủ đầu tư xem xét, quyết định sửa lại như sau:

“Theo đề nghị của _____ [ghi tên Nhà thầu] (sau đây gọi là Nhà thầu) là Nhà thầu trúng thầu gói thầu _____ [ghi tên gói thầu] đã ký hợp đồng số [ghi số hợp đồng] ngày ____ tháng ____ năm ____ (sau đây gọi là Hợp đồng).”

(2) Địa chỉ ngân hàng: ghi rõ địa chỉ, số điện thoại, số fax, e-mail để liên hệ.

(3) Ghi thời hạn phù hợp với yêu cầu quy định tại Mục 5.2 E-ĐKCT.

BẢO LÃNH TIỀN TẠM ỨNG ⁽¹⁾

_____, ngày ____ tháng ____ năm ____

Kính gửi: _____ *[ghi tên Chủ đầu tư]*

(sau đây gọi là Chủ đầu tư)

[ghi tên hợp đồng, số hợp đồng]

Theo điều khoản về tạm ứng nêu trong điều kiện cụ thể của hợp đồng, _____ *[ghi tên và địa chỉ của Nhà thầu]* (sau đây gọi là Nhà thầu) phải nộp cho Chủ đầu tư một bảo lãnh ngân hàng để bảo đảm Nhà thầu sử dụng đúng mục đích khoản tiền tạm ứng _____ *[ghi rõ giá trị bằng số, bằng chữ và đồng tiền sử dụng]* cho việc thực hiện hợp đồng;

Chúng tôi, _____ *[ghi tên của ngân hàng]* ở _____ *[ghi tên quốc gia hoặc vùng lãnh thổ]* có trụ sở đăng ký tại _____ *[ghi địa chỉ của ngân hàng⁽²⁾]* (sau đây gọi là “ngân hàng”), theo yêu cầu của Chủ đầu tư, đồng ý vô điều kiện, không hủy ngang và không yêu cầu Nhà thầu phải xem xét trước, thanh toán cho Chủ đầu tư khi Chủ đầu tư có yêu cầu với một khoản tiền không vượt quá _____ *[ghi rõ giá trị bằng số, bằng chữ và đồng tiền sử dụng như yêu cầu quy định tại Mục 42.1 E-ĐKCT]*.

Ngoài ra, chúng tôi đồng ý rằng các thay đổi, bổ sung hoặc điều chỉnh các điều kiện của hợp đồng hoặc của bất kỳ tài liệu nào liên quan đến hợp đồng được ký giữa Nhà thầu và Chủ đầu tư sẽ không làm thay đổi bất kỳ nghĩa vụ nào của chúng tôi theo bảo lãnh này.

Giá trị của bảo lãnh này sẽ được giảm dần tương ứng với số tiền tạm ứng mà Chủ đầu tư thu hồi qua các kỳ thanh toán quy định của Hợp đồng sau khi Nhà thầu xuất trình văn bản xác nhận của Chủ đầu tư về số tiền đã thu hồi trong các kỳ thanh toán.

Bảo lãnh này có hiệu lực kể từ ngày Nhà thầu nhận được khoản tạm ứng theo hợp đồng cho đến ngày _____ tháng _____ năm _____ ⁽³⁾ hoặc khi Chủ đầu tư thu hồi hết số tiền tạm ứng, tùy theo ngày nào đến sớm hơn.

Đại diện hợp pháp của ngân hàng
[ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

Ghi chú:

(1) Căn cứ điều kiện cụ thể của gói thầu mà quy định phù hợp với yêu cầu quy định tại Mục 42.1 E-ĐKCT.

(2) Địa chỉ ngân hàng: ghi rõ địa chỉ, số điện thoại, số fax, e-mail để liên hệ.

(3) Ngày quy định tại Mục 1.17 E-ĐKCT.

GIẤY ỦY QUYỀN ⁽¹⁾

Hôm nay, ngày ____ tháng ____ năm ____, tại ____

Tôi là ____ [*ghi tên, số CCCD hoặc số hộ chiếu, chức danh của người đại diện theo pháp luật của nhà thầu*], là người đại diện theo pháp luật của ____ [*ghi tên nhà thầu*] có địa chỉ tại ____ [*ghi địa chỉ của nhà thầu*] bằng văn bản này ủy quyền cho ____ [*ghi tên, số CCCD hoặc số hộ chiếu, chức danh của người được ủy quyền*] thực hiện các công việc sau đây trong quá trình tham dự thầu gói thầu ____ [*ghi tên gói thầu*] thuộc dự án/dự toán mua sắm ____ [*ghi tên dự án/dự toán mua sắm*] do ____ [*ghi tên Chủ đầu tư*] tổ chức:

[- Tham gia, ký các tài liệu trong quá trình đối chiếu tài liệu,

- Tham gia, ký các tài liệu trong quá trình hoàn thiện hợp đồng đối với trường hợp hoàn thiện hợp đồng trực tiếp]⁽²⁾.

Người được ủy quyền nêu trên chỉ thực hiện các công việc trong phạm vi ủy quyền với tư cách là đại diện hợp pháp của ____ [*ghi tên nhà thầu*]. ____ [*ghi tên người đại diện theo pháp luật của nhà thầu*] chịu trách nhiệm hoàn toàn về những công việc do ____ [*ghi tên người được ủy quyền*] thực hiện trong phạm vi ủy quyền.

Giấy ủy quyền có hiệu lực kể từ ngày ____ đến ngày ____⁽³⁾. Giấy ủy quyền này được lập thành ____ bản có giá trị pháp lý như nhau, người ủy quyền giữ ____ bản, người được ủy quyền giữ ____ bản, Chủ đầu tư giữ ____ bản.

Người được ủy quyền

*[ghi tên, chức danh, ký tên và
đóng dấu (nếu có)]*

Người ủy quyền

*[ghi tên người đại diện theo pháp luật
của nhà thầu, chức danh, ký tên và
đóng dấu]*

Ghi chú:

(1) Trường hợp ủy quyền thì bản gốc giấy ủy quyền phải được gửi cho Chủ đầu tư khi đối chiếu tài liệu, hoàn thiện hợp đồng. Việc ủy quyền của người đại diện theo pháp luật của nhà thầu cho cấp phó, cấp dưới, giám đốc chi nhánh, người đứng đầu văn phòng đại diện của nhà thầu để thay mặt cho người đại diện theo pháp luật của nhà thầu thực hiện một hoặc các nội dung công việc nêu trên đây. Việc sử

dụng con dấu trong trường hợp được ủy quyền có thể là dấu của nhà thầu hoặc dấu của đơn vị mà cá nhân liên quan được ủy quyền. Người được ủy quyền không được tiếp tục ủy quyền cho người khác.

(2) Phạm vi ủy quyền bao gồm một hoặc nhiều công việc nêu trên.

(3) Ghi ngày có hiệu lực và ngày hết hiệu lực của giấy ủy quyền phù hợp với quá trình đối chiếu tài liệu, hoàn thiện hợp đồng. Giấy ủy quyền phải bảo đảm có hiệu lực trước ngày thực hiện các công việc được ủy quyền.

Nội dung yêu cầu của nhà tài trợ IFAD gồm Phụ lục 1 và Phụ lục 2

Phụ lục 1: Các điều khoản bổ sung

Các thuật ngữ được sử dụng nhưng không được định nghĩa ở Phụ lục này sẽ được định Nghĩa ở Các điều khoản chung của hợp đồng (GCC), Các điều khoản cụ thể của hợp đồng (SCC), Chính sách chống gian lận và tham nhũng của IFAD trong các hoạt động và vận hành, Chính sách ngăn chặn và đối phó quấy rối tình dục, bóc lột và lạm dụng tình dục, hoặc trong Hiệp định tài trợ hoặc các thỏa thuận có liên quan.

A. Quyền của IFAD

1. IFAD có quyền điều tra các chứng cứ và dấu hiệu của những hành vi bị cấm và áp dụng các biện pháp trừng phạt với bên thứ ba (bao gồm các nhà thầu) cho những hành vi có liên quan đến vận hành hay hoạt động do IFAD tài trợ hay quản lý.
2. IFAD có thể đơn phương công nhận các ngăn cấm được áp đặt bởi các ngân hàng phát triển đa phương nếu các ngăn cấm đó đáp ứng các yêu cầu công nhận lẫn nhau theo Thỏa thuận thi hành chung các quyết định ngăn cấm.¹

B. Tuân thủ với Chính sách chống gian lận và tham nhũng của IFAD trong các hoạt động và vận hành và Chính sách ngăn chặn và đối phó với quấy rối tình dục, bóc lột và lạm dụng tình dục

3. Nhà thầu phải tuân thủ đầy đủ **Chính sách chống gian lận và tham nhũng của IFAD trong các hoạt động và vận hành** (“Chính sách chống tham nhũng”, có thể truy cập tại www.ifad.org/anticorruption_policy) và **Chính sách ngăn chặn và đối phó với quấy rối tình dục, bóc lột và lạm dụng tình dục** (“Chính sách SH/SEA”, có thể truy cập tại <https://www.ifad.org/en/document-detail/asset/40738506>). Việc không tuân thủ các chính sách này có thể dẫn tới các biện pháp hành chính, bao gồm tạm dừng hoặc chấm dứt hợp đồng giữa Nhà thầu và [Tên của bên mời thầu được điền ở đây].
4. Khi gửi Thỏa thuận Hợp đồng đã ký cho [Tên của bên mời thầu được điền ở đây], Nhà thầu sẽ gửi kèm Biểu mẫu tự chứng nhận đã ký ở **Phụ lục 2**.
5. Nhà thầu sẽ hợp tác đầy đủ với bất kỳ hoạt động điều tra nào của IFAD theo yêu cầu của các chính sách và thủ tục của IFAD, bao gồm: (i) bố trí nhân sự cho các phỏng vấn và cung cấp truy cập đầy đủ đến tất cả các tài khoản, tài sản, các hồ sơ và tài liệu (bao gồm các hồ sơ điện tử) liên quan đến hoạt động và vận hành có liên quan do IFAD quản lý hay tài trợ, và (ii) có các tài khoản, tài sản, các hồ sơ và tài liệu được kiểm toán và/ hoặc thanh tra bởi các kiểm toán viên và/hoặc các điều tra viên được IFAD chỉ định.

¹Thỏa thuận thi hành chung các quyết định ngăn cấm được tham gia bởi Ngân hàng Thế giới, Ngân hàng Phát triển Liên Châu Mỹ, Ngân hàng Phát triển Châu Phi, Ngân hàng Phát triển Châu Á và Ngân hàng Tái thiết và Phát triển Châu Âu, thông tin chi tiết có ở: <http://crossdebarment.org/>.

6. Nhà thầu sẽ duy trì tất cả các tài khoản, tài liệu và hồ sơ sổ sách liên quan đến vận hành hay hoạt động do IFAD tài trợ hay quản lý trong khoảng thời gian tối thiểu ba năm sau khi kết thúc hợp đồng.
7. Nhà thầu sẽ báo cáo ngay lập tức cho IFAD bất kỳ chứng cứ hay các dấu hiệu khác về các hành vi bị cấm được nêu trong Chính sách chống tham nhũng được phát hiện trong quá trình thực hiện Hợp đồng. Các chỉ dẫn cho việc báo cáo các chứng cứ đó có thể truy cập tại: <https://www.ifad.org/en/anti-corruption>.
8. Nhà thầu sẽ báo cáo ngay lập tức cho IFAD hoặc [**Tên của bên mời thầu điền ở đây**] bất kỳ chứng cứ hoặc các dấu hiệu khác về quấy rối tình dục và bóc lột và lạm dụng tình dục được nêu trong Chính sách chống quấy rối tình dục/ bóc lột và lạm dụng tình dục được phát hiện trong quá trình thực hiện Hợp đồng. Các chỉ dẫn cho việc báo cáo các chứng cứ đó có thể truy cập tại: <https://www.ifad.org/en/ethics>.

C. Các điều khoản áp dụng chung

9. Trong bất kỳ hợp đồng phụ nào ký kết bởi Nhà thầu, như đã được chấp thuận bởi Hợp đồng này, Nhà thầu sẽ đảm bảo bao gồm tất cả các điều khoản có trong các phần từ (A) đến (C).

Phụ lục 2: Biểu mẫu tự chứng nhận

Đáp ứng Phần B của Các điều khoản bổ sung ở **Phụ lục 1** của Hợp đồng, Biểu mẫu tự chứng nhận này được Nhà thầu điền đầy đủ. Nhà thầu sẽ gửi cho [**Tên của bên mời thầu được điền ở đây, địa chỉ và email**] Biểu mẫu tự chứng nhận đã được điền đầy đủ cùng với Thỏa thuận Hợp đồng đã ký.

Tên pháp lý đầy đủ của Nhà thầu:	
Tên người đại diện hợp pháp của Nhà thầu và chức vụ:	
Tên và số hiệu đầy đủ của Hợp đồng:	
Tên dự án của Hợp đồng được ký:	

Quốc gia:	
Ngày:	

Bằng cách này tôi xác nhận rằng tôi là đại diện được ủy quyền của [**Tên của Nhà thầu**], cũng như các thông tin được cung cấp ở đây là sự thật và chính xác về mọi khía cạnh, và tôi hiểu rằng bất kỳ tuyên bố sai, trình bày sai hay việc không thực hiện cung cấp thông tin yêu cầu trong Bản tự chứng nhận này có thể dẫn tới các biện pháp chế tài và khắc phục bao gồm việc tạm ngừng hoặc chấm dứt hợp đồng giữa Nhà thầu và [**Tên của bên mời thầu được điền ở đây**], cũng như vĩnh viễn không đủ tư cách tham gia các hoạt động và vận hành do IFAD quản lý và/ hoặc tài trợ, phù hợp với Hướng dẫn đấu thầu của IFAD, Sổ tay Đấu thầu của IFAD và các chính sách và thủ tục của IFAD bao gồm **Chính sách chống gian lận và tham nhũng trong các hoạt động và vận hành của IFAD** (có thể truy cập tại www.ifad.org/anticorruption_policy) và **Chính sách ngăn ngừa và đối phó với quấy rối tình dục, bóc lột và lạm dụng tình dục** (có thể truy cập tại: <https://www.ifad.org/en/document-detail/asset/40738506>)

Chữ ký của người có thẩm quyền: _____
Ngày: _____

Họ và tên của người ký: _____

- Nhà thầu chứng nhận rằng bản thân Nhà thầu bao gồm các Giám đốc, các Đối tác, các Chủ sở hữu, Nhân sự chính, các Đại lý, các Tư vấn phụ, các Nhà thầu phụ, các Đối tác liên doanh và liên minh hiệp hội **KHÔNG** dính đến các hành vi gian lận, tham nhũng, cấu kết thông đồng, ép buộc hoặc gây trở ngại liên quan đến quá trình đấu thầu hiện có và Hợp đồng này.
- Nhà thầu chứng nhận rằng bản thân Nhà thầu, bao gồm các Giám đốc, các Đối tác, các Chủ sở hữu, Nhân sự chính, các Đại lý, các Tư vấn phụ, các Nhà thầu phụ, các Đối tác liên doanh và liên minh hiệp hội **KHÔNG** phải đối tượng bị kết án hình sự, các biện pháp chế tài hành chính và/ hoặc bị tạm ngừng hoạt động do liên quan đến các hành vi gian lận, tham nhũng, cấu kết thông đồng, ép buộc hoặc gây trở ngại.
- Nhà thầu chứng nhận rằng bản thân Nhà thầu, bao gồm các Giám đốc, các Đối tác, các Chủ sở hữu, Nhân sự chính, các Đại lý, các Tư vấn phụ, các Nhà thầu

phụ, các Đối tác liên doanh và liên minh hiệp hội **KHÔNG** phải là đối tượng bị cấm theo Thỏa thuận thi hành chung các quyết định ngăn cấm

- ❑ Nhà thầu chứng nhận rằng bản thân Nhà thầu, bao gồm các Giám đốc, các Đối tác, các Chủ sở hữu, Nhân sự chính, các Đại lý, các Tư vấn phụ, các Nhà thầu phụ, các Đối tác liên doanh và liên minh hiệp hội **KHÔNG** có xung đột lợi ích¹ thực tại hay tiềm năng mà có ảnh hưởng đến khả năng đáp ứng lợi ích tốt nhất của Quỹ (IFAD).
- ❑ Nhà thầu chứng nhận rằng bản thân Nhà thầu, bao gồm các Giám đốc, các Đối tác, các Chủ sở hữu, Nhân sự chính, các Đại lý, các Tư vấn phụ, các Nhà thầu phụ, các Đối tác liên doanh và liên minh hiệp hội **KHÔNG** phải đối tượng bị kết án hình sự, các chế tài hành chính hoặc các điều tra về các vụ việc quấy rối tình dục và bóc lột và lạm dụng tình dục.
- ❑ Nhà thầu chứng nhận rằng **KHÔNG** có khoản tiền trao tặng, thù lao, hoa hồng, quà tặng hay bất cứ khoản tiền nào khác có giá trị, ngoài những khoản được nêu trong hồ sơ dự thầu, đã được trả hoặc trao đổi hoặc sẽ được trả hoặc trao đổi liên quan đến quá trình đấu thầu hiện có và Hợp đồng này.

Hoặc

- ❑ **[Được điền chỉ khi hộp trên không được đánh dấu]**

Nhà thầu tuyên bố rằng các khoản tiền trao tặng, thù lao, hoa hồng, quà tặng hay bất cứ khoản tiền nào khác có giá trị đã được trả hoặc trao đổi hoặc sẽ được trả hoặc trao đổi liên quan đến quá trình đấu thầu hiện có và Hợp đồng này:

- [Tên người nhận/ Địa chỉ/ Ngày/ Lý do/ Giá trị]
- [Tên người nhận/ Địa chỉ/ Ngày/ Lý do/ Giá trị]

- ❑ Nhà thầu công nhận và chấp thuận sẽ thông báo cho **[Tên của bên mời thầu được điền ở đây]** trong trường hợp có bất kỳ thay đổi nào liên quan đến Biểu tự chứng nhận này trong suốt thời gian thực hiện Hợp đồng.

¹Xung đột lợi ích xảy ra khi các lợi ích riêng hoặc của cá nhân của một nhà thầu có thể chi phối hoặc xem ra có chi phối đến việc thực hiện một cách khách quan và công bằng các trách nhiệm của họ. Các lợi ích riêng hoặc của cá nhân bao gồm các tình huống mà ở đó một nhà thầu xem ra lợi dụng không thích hợp một cách trực tiếp hay gián tiếp, hoặc cho phép bên thứ ba lợi dụng không thích hợp từ việc liên đới của họ với một doanh nghiệp hay tổ chức có dính đến công việc một cách trực tiếp hay gián tiếp với dự án.